

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Tờ trình số 17/TTr-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025: Dự kiến tổ chức từ ngày 15 tháng 7 năm 2025 đến ngày 16 tháng 7 năm 2025, gồm các nội dung:

1. Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh:

1.1. Kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

1.2. Giám sát kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.3. Giám sát kết quả thực hiện ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.4. Kết quả thực hiện Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024.

1.5. Kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2025.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh:

2.1. Tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

2.3. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.4. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.5. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025.

2.6. Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.7. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.8. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước năm 2025 và kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 (nếu có).

2.9. Kết quả thực hiện ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông báo kết quả Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền 06 tháng đầu năm 2025.

5. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

6. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

7. Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

8. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2026.

9. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết:

9.1. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025.

9.2. Các nghị quyết chuyên đề (trên cơ sở đăng ký xây dựng nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

II. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025: Dự kiến tổ chức từ ngày 03 tháng 12 năm 2025 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025, gồm các nội dung:

1. Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh:

1.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

1.2. Kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng cuối năm 2025.

1.3. Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.4. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.5. Đánh giá kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn, giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.6. Về những vấn đề Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh:

2.1. Tình hình công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 05 năm 2021 - 2025; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 05 năm 2026 - 2030.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026.

2.4. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.5. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030.

2.6. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.7. Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.8. Tình hình tạm ứng, ứng trước ngân sách đến thời điểm 31/12/2025.

2.9. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

2.10. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

2.11. Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.12. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.13. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 (nếu có).

2.14. Kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn, giải trình của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.15. Kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.16. Tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.17. Việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.18. Công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.19. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

2.20. Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

3. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông báo kết quả kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 và Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

5. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

6. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

7. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

8. Đoàn Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

9. Chất vấn và trả lời chất vấn.

10. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết:

11.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

11.2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

11.3. Kế hoạch tài chính 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030.

11.4. Phê duyệt dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026.

11.5. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

11.6. Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

11.7. Các nghị quyết chuyên đề khác (trên cơ sở đăng ký xây dựng nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm phân công cơ quan chủ trì soạn

thảo, cơ quan phối hợp để chuẩn bị báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết đảm bảo chất lượng, thời gian và đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp cần điều chỉnh, thay đổi kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh để thống nhất và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Đức Tuy